

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
QUYỀN THỨ MƯỜI MỘT

Hán dịch: Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thích Hồng Lô
Thiếu Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (kẻ bày tôi là) THIÊN TỨC TAI phụng chiếu dịch
Sưu tập Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

NGHI TẮC CỦA TRÀNG HẠT
PHẨM THỨ MƯỜI HAI

Bấy giờ Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni quán sát chúng **Tịnh Quang Thiên** (Suddhāvāsa), rồi bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này Diệu Cát Tường! Nay ông hãy nghe cho kỹ! Hành Nhân tu hành Hạnh của **Minh Chân Ngôn** (Vidyā-mantra) vì tất cả hữu tình trì tụng Chân Ngôn với các Kinh Pháp, Pháp bình đẳng thành tựu, nghi tắc của **tràng hạt** (Akṣa-sūtra:sô châu), tất cả Chân Ngôn. Ông hãy nghe cho kỹ! Hãy dùng Tâm chăm chú đón nhận”

Khi ấy Diệu Cát Tường Đồng Tử nghe nói xong, liền bạch với Đức Thế Tôn rằng: “Lành thay Thế Tôn! Nguyên vì con nói tất cả Chân Ngôn Hạnh, khiến cho các người tu hành với tất cả hữu tình nghe như vậy xong, thấy đều hay khiến đắc được Tam Muội”

Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này Diệu Cát Tường! Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Nay Ta vì ông phân biệt rộng nói. Hết thấy tất cả các nhóm hữu tình ưa thích **Chân Ngôn Hạnh**, nếu hay thanh tịnh thọ trì, một lòng chuyên tinh đối với tất cả Nghĩa đều được thành tựu. Nay Ta nói **Tối Sơ Chân Ngôn** là:

“Năng mặc tam mãn đá một đà nam, a tiến đất-dã nột-bộ đá, lỗ bé noãn. Đất nề-dã tha: Án, câu lỗ câu lỗ, tát lý-phộc la-tha, sa đà dã, sa đà dã, tát lý-phộc nỗ sắt-tra, vĩ mô hạ nề, nga nga năng mặt la, thập-phệ, vĩ thú đà dã, sa-phộc hạ”

*)**Namaḥ samanta-buddhānāṃ acintyādbhuta-rūpiṇām**

Tadyathā: Om_ Kuru kuru, sarvārthāṃ sādahaya sādahaya, sarva-duṣṭa vimohani gaganāvalambe viśodhaya svāhā

Chân Ngôn này, nếu có Hành Nhân: phàm muốn tạo làm **tràng hạt** (Akṣa-sūtra), tất cả các việc mong cầu thanh tịnh, cho đến **dùi, mài, xỏ, xuyên**...mọi loại thọ trì

Phàm việc đã làm thấy đều thành tựu. Thoạt tiên nhìn thấy **Châu Thụ** (cái cây có hạt có thể dùng làm hạt châu của tràng hạt) mong muốn thu lấy. Trước hết nên gia trì vào cái cây ấy với ủng hộ thân mình, nên chuyên chú thành Tâm niệm Chân Ngôn này 37 biến rồi ở dưới cái cây, ngủ qua một đêm để cầu thấy tướng **ứng với thiện ác**. Người ấy, nếu ở trong mộng thấy loài **Phi Nhân** (Amaṇuṣya) kia hiện tướng xấu ác thì **người Trì Khóa** ấy như thật biết xong, lại thêm ngày ngày vào lúc sáng sớm đến dưới cái cây ấy ngắm nhìn, hoặc lại chẳng thấy hạt mà người ấy muốn hái thì biết đây là tướng chẳng tốt. **Người trì khóa** kia mau nên xa lìa cái cây ấy, đi đến chỗ khác, tìm cây Cát Tường.

Số loại của **Châu Thụ** là: Thứ nhất là **hạt Kim Cương** (Rudram-akṣa), thứ hai là **hạt Ấn Nại La** (Indram-akṣa) thứ ba là **hạt Bồ Đề** (Tây Tạng: Bodi-ci), thứ tư là **hạt Hoạn** (Mộc Hoạn Tử) với nhóm cây khác có đầy đủ hạt

Nếu được cây có các hạt của nhóm này xong, trước tiên khiến **người Đồng Hạnh** leo lên cây, nếu không có người Đồng Hạnh thì tự mình leo lên cây, lựa cành tối thượng có đầy đủ hạt, niệm Chân Ngôn lúc trước gia trì. Người trên cây kia, mỗi khi leo lên cây thì tâm chẳng điên đảo, cho đến thân với cành cây, ngọn cây... đi thẳng đến, thu hái được hạt ấy, đây là hạt tối thượng. Ta nói hạt này là dụng tối thượng, được thành tựu **Pháp tối thượng**. Nếu đến khoảng giữa, hái được hạt của nhóm giữa thì được thành tựu **Trung Pháp**. Nếu đến bên dưới, hái được hạt châu ở bên dưới thì sẽ thành tựu quả báo cực thấp (tối hạ quả báo)

Hạt ấy nếu nhỏ bé với bị loài trùng ăn thì đều chẳng thể dùng được

Nếu được hạt ở cành phía Tây làm hạt châu thì được Pháp thành tựu, sẽ được giàu có

Nếu được hạt ở cành phía Bắc làm hạt châu thì sẽ được Thánh Hiền yêu trọng, Dạ Xoa với tất cả Bộ Đa thầy đều chịu hàng phục, cho đến Thiên Nhân, đến hàng Càn Thát Bà, Khẩn Na La, La Sát thầy đều chịu hàng phục. Nếu y theo Nghi Quỹ làm các sự nghiệp thì tất cả việc chính đều được tăng ích, lại được tất cả thành tựu, chỗ mong cầu đều được

Nếu được cành phía Đông, lại thấy cành đó có quả thấy ngay, nếu được hạt ấy làm hạt châu. Phạm điều mà **Tri Khóa Hành Nhân** đã tu hành, sẽ được thành tựu **Tri Minh** (Vidya-dhāra), làm mọi loại việc đều được viên mãn, chuyên tâm thọ trì cũng được sống lâu

Nếu được cành phía Nam mà không có lá, cành ấy tuy có hạt nhưng chẳng thể làm hạt châu. Nếu làm hạt châu sẽ hại mạng của chúng sinh, cho nên người Tri Khóa ấy cần phải một lòng xa lìa

Cành phía Nam ấy, nếu chẳng dài với có lá, cành ấy hoặc có hạt có thể làm hạt châu thì người Tri Khóa ấy cũng nên buông lìa. Tại sao thế? Do có thể giết chết Oan Gia. Nếu buông bỏ chẳng lấy, liền được Phước vô lượng.

Nếu được cành phía dưới, dài mà chỉ xuống bên dưới, cho đến vào trong lòng đất. Cành ấy có hạt được làm hạt châu thì người Tri Khóa ấy nên y theo Nghi Quỹ, chuyên chú thọ trì. Người niệm tụng, phạm là nơi ở trong lòng đất, vùng núi, hết thầy hang trống... nơi có **Tu La** (Asura) cư trú thì **người Tri Khóa** đều có thể vào, cùng với nam nữ Tu La trụ ở trong cung Tu La, trải qua một kiếp, thọ hưởng khoái lạc tối thượng

Lúc mới ở trên cây được hạt châu xong, khi xuống dưới cây xong thì người Tri Khóa ấy tụng Chân Ngôn lúc trước để làm ủng hộ. Nên tìm nơi thanh tịnh theo thứ tự làm thành. Hoặc tự mình làm hoặc nhờ người khác làm, tùy theo ước muốn. Tùy nơi cư trú ưa thích xa gần ấy, hoặc chỗ thường ở... mong muốn tạo làm. Trước tiên nên mỗi mỗi thanh khiết thân tâm, chuyên chú rồi cầm lấy hạt châu giữa mài cho sáng bóng, mỗi một hạt đều niệm Chân Ngôn, hoặc ba biến, hoặc năm biến, hoặc 21 biến.

Tụng Chân Ngôn xong, bậc Trí nói rằng: “**Nay vì việc (...)**”, mỗi mỗi nói thuật. Chú Nguyện xong rồi ắt được thể của hạt châu thanh tịnh

Lại khiến Đông Nữ se hợp chỉ, nên dùng sợi tơ ngũ sắc se hợp màu như vòng hoa. Hoặc hợp ba sợi, hoặc hợp năm sợi...tùy theo chỗ hạt châu nhận được, cần phải se hợp cho khít.

Bậc Trí lựa hạt cần phải tốt đều, chẳng được mục nát với khuyết giảm. Đều nên tròn đầy mịn màng là tốt nhất. Nhóm hạt Bồ Đề, hạt Kim Cương, hạt Ấn Nại La, hạt Mộc Hoạn ấy với dùng hạt khác, mỗi mỗi chọn lựa riêng các hạt thù diệu thượng đẳng. Người Tri Khóa kia cần thiết nên một lòng chuyên chú làm cho hoàn thành.

Ngoài ra, hoặc dùng vàng, bạc, trân châu, thủy tinh, xa cừ, mã não với dùng san hô, mọi loại các báu. Hoặc dùng nhóm báu Ma Ni tối thượng... đều nên tròn đầy, tron láng, đừng để bị khuyết giảm.

Phàm lúc xô xâu thời nhiếp Tâm chuyên chú, chẳng được tán loạn. Sau khi thành tràng hạt thời hết thấy đều cầu nguyện mau chóng được linh ứng. Nếu không có các nhóm vật: trân bảo, hạt cây, màu sắc như lúc trước thì dùng **cổ Cát Tường** (Kusa) kết làm cũng được

Số hạt châu cũng chẳng nhất định, cũng có ba Phẩm. Thượng Phẩm là 108 hạt, Trung Phẩm là 54 hạt, Hạ Phẩm là 27 hạt. Riêng có Tối Thượng Phẩm nên dùng 1080 làm số hạt

Lại có dùng vàng, bạc, đồng, sắt, gang, đá, chì, thiếc... đúc thành. Hoặc một loại, hai loại, ba loại đúc thành. Chỉ cần cứng chắc, tròn đầy dùng để khuyết giảm, luôn cần sáng bóng đều như chuỗi Anh Lạc báu

Phàm Trì Khóa Hành Nhân cần phải trì Giới thanh tịnh, rồi lại đến con sông có dòng nước chảy dài với nước sạch khác... tắm gội sạch sẽ xong, lấy tràng hạt ra, trước tiên dùng đất sạch chà mài, sau đó dùng nước tẩy rửa, sau đó lại dùng nước của năm loại hương tẩy rửa. Lại dùng hương xoa bôi thượng diệu với nước của nhóm hương **Bạch Chiên Đàn** (Śveta-candana) với **Cung Câu Ma** (Kunkuma) có màu tốt nhất... xoa lau.

Trì Khóa Hành Nhân ấy đem tràng hạt này đến chỗ của tượng Phật, tượng Phật đó hoặc là tượng được nặn đắp, hoặc là tượng vẽ... nên tìm kiếm vật nghiêm sức tối thượng. Nhóm tượng bậc nhất là tượng Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, bậc Thầy của Trời, Người

Y theo lời Phật dạy, kết **Địa Giới** ấy, an trì tượng Phật. Ở trước mặt Phật, ngồi ngay thẳng, một lòng chuyên chú tụng Chân Ngôn 1080 biến, hoặc 108 biến. Dùng hai bàn tay nâng tràng hạt dâng lên Đức Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Phụng hiến Phật xong, chỉ ở trước mặt Phật, an trí tràng hạt này

Lúc buông tràng hạt này thời để nó như tướng Đàn tròn, hoặc như tướng cuộn tròn, tướng quân ràng của con rắn. Trì Khóa Hành Nhân ấy đến đêm, ở trên đất trước mặt Phật, trái cổ, nằm ngửa để cầu tướng lúc trước.

Nếu trong mộng được thấy tướng của Đức Phật với Bích Chi Phật, Thanh Văn thì điều mong cầu của người ấy quyết định thành tựu.

Nếu thấy Đồng Tử với thấy trẻ con, mọi loại tướng mạo của Đồng Tử, lại được hiến cho tràng hạt thì người Trì Khóa ấy đối với **Đà La Ni** (Dhāraṇī) được tất cả thành tựu

Hoặc thấy riêng tướng hiện thiện thì nơi việc mong cầu, tất cả dễ được

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ HỘ MA _PHẨM THỨ MƯỜI BA

_Bấy giờ Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật lại quán sát các chúng Tịnh Quang Thiên rồi bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này Diệu Cát Tường! Nay nên rộng nói Nghi Tắc tối thượng của nhóm việc **Diệu Chân Ngôn Cú, Hộ Ma**. Nếu có người y theo thực hành sẽ được thành tựu Trì Minh. Hết thấy an cư **Hỏa Thiên** (Agni-deva), các Hạnh vi diệu, Nghi Tắc tối thượng. Nay Ta sẽ nói. Thế nào là nhóm việc tu hành của tất cả Hành Nhân trì Minh ấy? Nay Ta trước tiên nói **Bí Mật Hỏa Tâm Chân Ngôn** là:

“An, ô đề sắt-xá, hạ lý, băng nga la, lộ hứ đà khát-xoa, ni hứ, nại na ba đã, hồng, phá tra, phát tra, tát lý-phộc vĩ cận-năng, năng xá đã, tát-phộc hạ”

***)Om_ Uttiṣṭha hari-piṅgala lohitaḅṣa dehi dadāpaya, hūm phaṭ phaṭ, sarva-vighnāṃ nāsaya svāhā**

[Bản Phạn ghi nhận là: TADYATHĀ: OM_ UTTIṢṬHA HARIPĪṄGALA LĀHITĀKṢA DEHI DADĀPAYA, HŪM PHAṬ PHAṬ, SARVA-VIGHNĀM VINĀŚAYA SVĀHĀ]

Này Diêu Cát Tường! Đây là **Hỏa Thiên Tối Thượng Tâm Minh** (Paramāgni-hṛdaya-vidya)

Nếu có chỗ làm, muốn được tất cả thành tựu, thường phải trước tiên tu trì niệm **Đại Hỏa Thiên Tâm Minh** này, ba lần gia trì vào bơ làm việc Hộ Ma, thỉnh Hỏa Thiên ắt hay giáng đến

Nếu có Hành Nhân y theo Pháp tu hành, làm ba loại việc. Ấy là việc của nhóm **Tứ Tai** (Śāntika), **Tăng Ích** (Puṣṭika), **Giáng Phục** (Abhicāruka). Pháp khiến cho cây củi: khô, ướt, dài, ngắn, dầy, mỏng, dùng, chẳng dùng

Phạm Pháp **Tứ Tai** (Śāntika) nên dùng cây **Vô Ưu** (Aśoka) làm củi. Cây củi ấy có thể dài một Xích (1/3 m), hai xích (2/3 m), có thể dầy ba ngón tay, luôn nên nhắm bóng, y theo Pháp sử dụng đều được cát tường. Nếu là cây khô mục cùng với thiêu đốt nửa chừng, hoặc bị loài trùng ăn đều chẳng thể dùng.

Hoặc dùng lá thì cần được lá màu xanh lục với màu trắng. Nếu là lá màu đen với lá thiêu đốt nửa chừng, bị loài trùng đục khoét... cũng chẳng thể sử dụng

Lò Hộ Ma (Agni-kuṇḁa) cũng chẳng được cao quá. Phạm chỗ làm lò, nên chọn lựa Thắng Địa, nơi thanh tịnh... thành tựu ở vùng núi, hoặc bên bờ sông, hoặc đất an cư, hoặc **Hàn Lâm** (Śamaśana: rừng chứa xác chết), hoặc nhà trống... đều có thể làm. Hoặc là đỉnh núi sâu, chốn **Già Lam** trống không, chỗ hoang vắng rộng lớn... cũng được. Nhóm nơi chốn này là chỗ tu hành tối thượng mà chư Phật Như Lai đã nói

Chọn được nơi chốn xong. Đất ấy, trước tiên đào sâu xuống một khuỷu tay, hoặc ba, bốn khuỷu tay... loại bỏ tất cả vật chẳng lành bên trong đất ấy.

Nếu là đất luôn trong sạch, không có các thứ uế tạp. Đào sâu xuống một khuỷu tay xong, rồi tìm đất tốt lập đây bên trong chỗ ấy. Lò ấy cần rộng hai khuỷu tay, hoặc tròn, hoặc vuông, hoặc có dạng nửa vành trăng. Chung quanh dùng bùn tô trét làm đường viền hoa sen, ở khoảng giữa an **chày Kim Cương ba chấu**. An trí chày xong, cần chuẩn bị sẵn tất cả vật cần dùng để Hộ Ma. Lại làm cái chiếu cỏ để ngồi, để cách Đàn một khuỷu tay

Trì Khóa Hành Nhân ngồi ở trên cái chiếu, làm việc Hộ Ma. Người ấy cầu việc tối thượng mau thành tựu thì trước tiên nên tự Tâm quyết định chẳng sinh lo nghĩ

Nếu làm Tứ Tai thì nên ngồi hướng mặt về phương Đông. Nếu làm Tăng Ích thì nên ngồi hướng mặt về phương Bắc. Nếu làm Giáng Phục thì nên ngồi hướng mặt về phương Nam.

Người trì khóa ấy, nếu muốn thành tựu chỗ làm thì thường nên trì tụng tụng để cho gián đoạn.

Khi làm Hộ Ma thời sử dụng củi **Vĩ La Thụ** (Vilva), củi **A Lý Ca** (Amra), củi **Bồ La Xoa** (Prakṣa), củi **Nễ Khất Lô Đà** (Nyagrodha). Các cây như trên đều nên thấm ướt để dùng cho nhóm Tứ Tai, Tăng Ích

Nếu làm Giáng Phục thì dùng củi khô. Nếu là củi **A Ma Thụ** (Amla) với một đầu nhọn thì tất cả đều chẳng được dùng

Nếu làm việc của nhóm Tăng Ích, Tứ Tai mà không có củi ẩm ướt, tức dùng củi khô. Khi dùng thời lấy cỏ cát tường xanh tươi mềm mại ràng bọc vòng khắp, màu xanh

lục nhu hòa sáng bóng như cỏ chim công. Pháp Tắc như vậy dùng làm **Hằng Thức** (cách thức thông thường)

Cỏ ấy, hoặc màu đỏ với khô ráo thì cũng chẳng được dùng. Nếu sử dụng thì Ta nói người này bị vô lượng tội.

Khi làm Hộ Ma thời tìm nước không có loài trùng, luôn luôn thanh tịnh dùng để rưới vẩy cho sạch. Nên rưới vẩy vòng khắp ba vòng nơi để Hỏa Thiên. Lại lấy một nắm cỏ làm thành một bó, đặt gần bàn tay để dễ nhúm lửa. Lửa ấy chưa cháy thì chẳng được dùng miệng thổi, với dùng áo chạm vào, lá cây chạm vào, với dùng bàn tay

Quạt lửa thì nên dùng cây quạt với áo thanh tịnh, vật quạt lửa. Lửa ấy cháy xong, Trì Khóa Hành Nhân làm **Hộ Ma** (Homa), **Đẳng Dẫn** (Samāhita) ba lần thời được **rưới vẩy sạch sẽ** (sái tịnh)

Dùng bàn tay phải làm Hộ Ma, lấy **Đoàn Thực** ném ba lần kèm nhóm bơ, sữa, thức ăn... ném hiến xong, tụng Căn Bản Chân Ngôn, lễ Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật với tất cả Phật, tùy ý làm lễ.

Tiếp theo, trì tụng **Hỏa Thiên Tâm Chân Ngôn** bảy biến, thỉnh Hỏa Thiên. Lại dùng hương hoa thượng diệu hiến thỉnh. Người trì tụng ấy cùng với bậc Trì ngôi tại tòa của mình, lại chẳng dùng Chân Ngôn khác. Trước tiên dùng nhóm lúa gạo, hoa, mật, lạc hòa chung với nhau, thấm ướt ba miếng củi, làm Hộ Ma **Hỏa Thiên**

Nếu làm việc Tăng Ích với việc của Chân Ngôn thì nên thắp hai đèn, mong muốn làm việc Pháp, tụng Chân Ngôn hoặc một Lạc Xoa, hoặc 1008, hoặc 108. Từ lúc bắt đầu ra công trì tụng, một lần tụng thì một lần ném củi vật vào lửa, cho đến đủ số chẳng được gián đoạn. Củi đã dùng với nhóm lạc, sữa, mật cần phải chuẩn bị sẵn, khi vào việc thì dùng chẳng được thiếu.

Người làm Hộ Ma, trước tiên nên biết tướng của lửa, khói, màu lửa rực, Pháp thành tựu, chẳng thành tựu.

Nếu làm Tức Tai Hộ Ma mà lửa sáng rực rỡ lại tu thành một đám, kèm không có khói... là tướng cát tường. Tăng Ích cũng thế. Có khói là Pháp Giáng Phục, tướng chẳng tốt lành, Phật chẳng hộ giúp

Nếu là Tức Tai, được lửa rực sáng màu trắng là tướng cát tường tối thượng, chỗ làm thành tựu, được Chân Ngôn thành tựu

Nếu màu đỏ thì được Tăng Ích thành tựu. Nếu là khói làm màu đen đỏ thì cũng được ba loại thành tựu

Nếu là màu mây với mọi loại tướng thì việc đã làm với Chân Ngôn ấy đều chẳng thể thành tựu

Khi đám lửa rực sáng thời ở bên trong, hoặc thấy màu Đại Địa với mọi loại tướng. Lại như lúc mới bắt đầu dụng công, y theo Pháp. Lại làm trì tụng với Hộ Ma... như Cát Tường hiện sẽ được Chân Ngôn thành tựu

_Trước kia đã nói Nghi Tắc của Mạn Noa La với làm Hộ Ma, việc của nhóm Thỉnh Triệu, Phát Khiển Hỏa Thiên, hết thảy Chân Ngôn... đều là điều mà chư Phật Như Lai quá khứ đã tuyên nói.

Nếu có Hành Nhân hay ở trước tượng Phật ấy, dùng Tâm mãnh lợi, chẳng sinh lo nghĩ, tụng Chân Ngôn ấy, nếu đầy đủ biến số thì quyết định thành tựu.

Trì Khóa Hành Nhân ấy, nếu ở bên thân, trước kia có tất cả nghiệp tội của Thế Gian, việc chẳng thanh tịnh, Đức Phật chưa gia hộ thì cần phải mỗi mỗi **Sám Tạ** nhiều lần, thành Tâm trì tụng... sau đó ắt có thể thành tựu

Nếu ở trước tượng, Tâm chẳng gián đoạn, **hằng thời** (mọi thời) trì tụng hoặc làm Hộ Ma, tất cả việc lúc trước thảy đều hay biết thì ngày sau đắc được địa vị của Bồ Tát với **Ngũ Thông Thiên, Chuyển Luân Thánh Vương**... cũng được làm **Địa Hạ Chủ**,

cũng được làm **Hur Không Trường Thọ Bảo Ma-Dã Thiên** (Bhaumya-deva) với được Dạ Xoa, Dạ Xoa Nữ, với chúng A Tu La hàng phục, với hay điều phục các hàng Quỷ Thần, với được các Đại Thiên cho đến địa vị Thập Địa của Bồ Tát Ma Ha Tát

Trì Khóa Hành Nhân ấy, nếu luôn trì tụng chẳng gián đoạn với làm Hộ Ma rồi ở Thế Gian tạo làm thành tựu, cho đến đối với việc của ba nhóm Tăng Ích, Túc Tai, Giáng Phục thì quyết định đắc được thành tựu tối thượng, được thấy việc quả báo, phẩm trung hạ... chẳng lấy làm khó vậy

Hành Nhân ấy khi làm Hộ Ma thời nên kết **Ngũ Kế Ấn** (Pañca-sikhi-mudra), tụng **Chỉ Thế Nễ Chân Ngôn** (Kesini-mantra), làm tất cả việc ủng hộ thân mình, tụng Chân Ngôn này bày biến hoặc tám biến. Đây là **Hằng Thức** (cách thức thông thường)

Chân Ngôn là:

“Năng mặc tát lý-phộc một đà, mạo địa tát đất-phộc ma bát-la để hạ đá nga để-dụng nga đá nam. Đất nử tha: Ấn, nhập-phộc la, để sắt-tra, hồng, lỗ lỗ, vĩ thấp-phộc, tam bà phộc, tam bà phệ, sa-phộc hạ”

***)Namah sarva-buddha-bodhisatvānām apratihata-gatye gatānām**

Tadyathā: Om_ jvala tiṣṭha hūṃ, ru ru, viśva-sambhava sambhave svāhā

[Bản Phạn ghi nhận là: NAMAḤ SARVA-BUDDHA-BODHISATTVĀNĀM APRATIHATAŚĀSANĀNĀM

TADYATHĀ: OM_ JVALA TIṢṬHA HŪṂ, RU RU, VIŚVA-SAMBHAVA SAMBHAVE SVĀHĀ

Chân Ngôn này dùng gia trì vào củi với hoa, hương, hương xoa bôi, tất cả vật Hộ Ma... hai biến hoặc bảy biến. Ném vào lò lửa, một lần tụng thì một lần ném cho đến nước sạch rưới vẩy cũng nên gia trì

Phạm chỗ làm Niệm Tụng, Hộ Ma, tất cả các việc... y theo lúc đầu, thứ tự chẳng mất, nên cầu thành tựu. Trước tiên kết **Ngũ Kế Đại Ấn** với tụng **Chỉ Thế Nễ Chân Ngôn** để làm ủng hộ, rồi bắt đầu ra công tụng trì thì sẽ được thành tựu **Nhất Thiết Trí**

Nếu hoặc được thấy điềm lành với tiếng diệu thiện thì người ấy được thành tựu Chân Ngôn, ban Nguyện cho việc mà trước kia các Hành Nhân ấy đã mong cầu. Người làm tụng trì Chân Ngôn thì người kia sẽ được tất cả thành tựu

Nếu trong Hộ Ma được nghe tiếng trống, tiếng màu nhiệm thù thắng thì người trì tụng ấy được nói việc Hộ Ma, thành tựu tất cả nơi chốn

Nếu lại có điềm tốt lành, diệu âm thù thắng, mọi loại tướng tiếng của loài Phi Cầm. Ta nói tiếng này là **Thiện Cát Tường**

Lại nghe mọi loại ngôn âm ưa thích của chư Thiên với hiện tướng lọng Trời, phương, phan, Thiên Nữ trang nghiêm. Với được điềm cái bình chứa đầy Át Già cho đến lại thấy vô số sắc tướng tối thượng của Thế Gian

Đây là mọi loại tướng thành tựu của Chân Ngôn Pháp

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THỦ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
MẠN NOA LA THÀNH TỰU PHÁP
ĐẠI LUÂN NHẤT TỰ MINH VƯƠNG HỌA TƯỢNG NGHI TẮC
PHẨM THỨ MƯỜI BỐN

_Bấy giờ Đức Thế Tôn lại quán sát chúng **Tịnh Quang Thiên** rồi bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này ông, Diệu Cát Tường! Có Pháp thành tựu Minh bí mật, là **Đại Chân Ngôn Trí Như Lai Pháp Tạng Pháp Vân** trong tất cả Chân Ngôn, nhập

vào Tự Tính hư không của tất cả Chân Ngôn, là bậc Thầy tối thượng của Thế Gian Xuất Thế Gian

Này Diệu Cát Tường! Ví như Đức Như Lai Chính Đẳng Chính Giác Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn ở trong tất cả hữu tình, là bậc Thầy tối tôn bậc nhất

Này Đồng Tử! Như vậy trong tất cả Chân Ngôn thì **Minh Vương** (Vidya-rāja) này là bậc nhất, tức là chỗ tối thượng mà hàng hà sa đấng vô số Như Lai quá khứ đã nói: tất cả Pháp **Cát Tường** (Maṅgala) **bí mật tối thượng** (Parama-guhya) thuộc **Nội Tâm** (Parama-hṛdaya) của Đức Phật Thế Tôn **Bảo Tràng Như Lai** (Ratna-ketu-tathāgata). Chư Phật khen ngợi, hay ban cho tất cả chúng sinh sự không có sợ hãi, diệt tất cả tội, khiến cho ước nguyện của tất cả chúng sinh được viên mãn.

Vì sao **Hào Tướng** (Ūṛṇa: sợi lông trắng xoắn theo bên phải ở Tam Tinh) ở tam tinh của Đức Thế Tôn Thích Ca mâu Ni phóng ánh sáng lớn, thỉnh triệu tất cả Như Lai ở mười phương. Tất cả cõi Phật ở phương trên, phương dưới, mười phương được ánh sáng ấy chiếu đến, thì tất cả chúng sinh y trụ trong cõi ấy được ánh sáng chiếu đến, đều thọ nhận khoái lạc. Ánh sáng ấy lại quay về nhập vào đỉnh đầu của Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật.

Tướng lửa sáng lớn trên đỉnh đầu của Đức Thế Tôn chiếu sáng khắp cả hết thầy chúng sinh, xuất ra **Phẫn Nộ Đại Lực Chủng Chủng Sắc Tướng Viên Quang Trang Nghiêm Thân Đại Luân Nhất Tự Vương Minh Vương**. Xuất ra xong, ánh sáng chiếu tất cả Minh Vương ở phương trên, phương dưới, tất cả hư không

Lại có trăm ngàn câu chi na do tha quyền thuộc vây quanh, dùng tất cả cúng dường của Thế Gian Xuất Thế Gian... phụng hiến, khen ngợi **Đại Luân Minh Vương**... dùng sức của tất cả Chân Ngôn an trụ tất cả Phật, an trụ tất cả Bồ Tát **Thập Địa**... đem báu tối thượng tràn đầy tất cả hư không trên dưới, thấy đều trang nghiêm

Lại dùng báu Đại Ma Ni trang nghiêm thân, hóa trăm ngàn câu chi na do tha mọi loại tướng ánh sáng thanh tịnh đoan nghiêm. Ở mặt bên trên của Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, trong hư không trước mặt chiêm ngưỡng cung kính mà trụ, rồi ánh sáng ấy chiếu tất cả Đại Chúng của Trời Tịnh Quang”

Bấy giờ Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật nói rằng: “**Đại Luân Nhất Tự Minh** này của Ta, là tất cả bí mật tối thượng thuộc Nội Tâm của Bảo Tràng Như Lai, hay ở trước tượng Phật ấy dùng Tâm mãnh lợi, chẳng sinh lo nghĩ, tụng Chân Ngôn ấy như đầy đủ số thì quyết định thành tựu

Trì Khóa Hành Nhân kia, nếu là bên thân, trước kia có tất cả nghiệp tội của Thế Gian, việc chẳng trong sạch, Đức Phật chưa gia hộ thì cần phải mỗi mỗi **Sám Tạ** nhiều lần, thành Tâm trì tụng, thì sau đó ắt hay được thành tựu

Nếu ở trước tượng, Tâm chẳng gián đoạn, **hằng thời** (mọi thời) trì tụng hoặc làm Hộ Ma, tất cả việc lúc trước thấy đều hay biết thì ngày sau đắc được địa vị của Bồ Tát với **Ngũ Thông Thiên, Chuyển Luân Thánh Vương**... cũng được làm **Địa Hạ Chủ**, cũng được làm **Hư Không Trường Thọ Bảo Ma-Dã Thiên** (Bhaumya-deva) với được Dạ Xoa, Dạ Xoa Nữ, với chúng A Tu La hàng phục, với hay điều phục các hàng Quỷ Thần, với được các Đại Thiên cho đến địa vị **Thập Địa** của Bồ Tát Ma Ha Tát

Trì Khóa Hành Nhân ấy, nếu luôn trì tụng chẳng gián đoạn với làm Hộ Ma rồi ở Thế Gian tạo làm thành tựu, cho đến đối với việc của ba nhóm Tăng Ích, Túc Tai, Giảng Phục thì quyết định đắc được thành tựu tối thượng, được thấy việc quả báo, phẩm trung hạ... chẳng lấy làm khó vậy

Hành Nhân ấy khi làm Hộ Ma thời nên kết **Ngũ Kế Ấn** (Pañca-sikhi-mudra), tụng **Chỉ Thế Nễ Chân Ngôn** (Kesini-mantra), làm tất cả việc ủng hộ thân mình, tụng Chân Ngôn này bày biến hoặc tám biến. Đây là **Hằng Thức** (cách thức thông thường)

Chân Ngôn là:

“Nặng mặc tất lý-phộc một đà, mạo địa tất đất-phộc ma bát-la để hạ đá nga đế-dựng nga đá nam. Đất nử tha: Ấn, nhập-phộc la, để sắt-tra, hồng, lỗ lỗ, vĩ thấp-phộc, tam bà phộc, tam bà phê, sa-phộc hạ”

*) **Namah sarva-buddha-bodhisatvānām apratihata-gatye gatānām**

Tadyathā: Om_ jvala tiṣṭha hūm, ru ru, viśva-saṃbhava saṃbhave svāhā

Chân Ngôn này dùng gia trì vào củi với hoa, hương, hương xoa bôi, tất cả ủng hộ. Ta ở tất cả chỗ của Đức **Bảo Tràng Như Lai** (Ratna-ketu-tathāgata) được Đức Phật **Sa Lăng Nại La Vương** (Sālendrarāja), Đức Phật **Vô Lượng Thọ** (Amitābha: Vô Lượng Quang), Đức Phật **Nỗ Bát La Sa Hạ** (Duḥprasaha), Đức Phật **Diệu Nhân** (Sunetra), Đức Phật **Diệu Tràng** (Suketu), Đức Phật **Hoa Vương** (Puṣpendra), Đức Phật **Tô Bế Na Đa** (Supinānta), Đức Phật **Lộ Ca Mâu Ni** (Lokamuṇi), Đức Phật **Kim Quang** (Kanakādya)... với tất cả Đức Ứng Chính Đẳng Giác quá khứ thầy đều tùy vui tuyên nói **Nhất Tụ Đại Luân Minh** ấy

Minh ấy thế nào?

Ấy là: “Ấn, Bộ-lâm”

*) **Om_ Bhrūm**

Này Diệu Cát Tường! Đây là Nội Tâm vi diệu bậc nhất của tất cả Như Lai, tên là **Đại Cát Tường Đại Luân Nhất Tụ Minh**. Nếu có người mong cầu sẽ được tất cả Chân Ngôn thành tựu.

Này ông, Diệu Cát Tường! **Tối Thượng Nghi Quỹ Vương** này là **Sắc bí mật tối thượng** của tất cả Chân Ngôn. Nếu trì tụng thì hết thầy nghiệp chướng đều được thanh tịnh. Người tụng, nên trước tiên tụng ba lần xoa biến cho đầy đủ biến số

Này ông, Đồng Tử! Nghi Quỹ Vương này đối với tất cả Thế Xuất Thế, tất cả Pháp, tất cả Chân Ngôn Nghi Quỹ đều được thành tựu. Nếu làm ủng hộ thì hay ấn thân, vào trong tất cả Bộ Đa không có chỗ chướng ngại, đối với Thế Gian Xuất Thế Gian chẳng thể gây hại”.

Lúc đó, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật nói Nghi Quỹ trì tụng của **Đại Luân Nhất Tụ Minh Vương** đầy thì tất cả Thế Giới của ba ngàn Đại Thiên chấn động theo sáu cách, ánh sáng chiếu tất cả cõi Phật. Tất cả Như Lai của các cõi Phật ấy thầy đều tập hội, rồi ngồi ở Chúng Hội trên Trời Tịnh Quang

Hết thầy loài chúng sinh của tất cả cõi Phật ấy được ánh sáng chiếu đến, đều được Phước Đức lớn với được Thanh Văn, Bích Chi Phật cho đến khiến được địa vị chẳng thoái lui của Bồ Tát **Thập Địa**, cho đến Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác

Lại có vô số chúng sinh trong vô lượng vô biên Thế Giới trụ tại Địa Ngục, Quỷ đói, Bàng sinh, nẻo khổ nương vào ánh sáng lớn của Đại Minh Vương ấy chiếu chạm đến, đều được giải thoát khổ não, thọ nhận khoái lạc lớn, vui vẻ vô lượng, ngày sau quyết định đắc được địa vị của **ba Thừa**”.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật lại quán sát Đại Chúng ấy rồi bảo Diệu Cát Tường Đồng Tử rằng: “Này Đồng Tử! Hãy nghe cho kỹ! Đại Luân Minh Vương này có thế lực lớn, tất cả không sợ hãi. Phạm Trì Tụng Hành Nhân viên mãn ước nguyện, được vào Nghi Quỹ rộng lớn của tất cả Chân Ngôn Pháp, hay được thành

tự tất cả Chân Ngôn, hay khiến cho chúng sinh đầy đủ bình đẳng, có đại tinh tiến, hiểu các phương tiện, thành Trí tối thượng, đến ở Bồ Đề, ngồi ở Đạo Trường, được Đại Niết Bàn.

Lại nữa nói Pháp Mạn Noa La Thành Tự, Nghi Tắc vẽ tượng rộng lớn

Nếu có Hành Nhân như lúc trước an trụ Chân Ngôn, cầu thành tự Pháp chưa từng có của Đại Luân Minh Vương, đối với tất cả Chân Ngôn tự tại tối thượng, có thể lực lớn, hay mãn tất cả ước nguyện, hay phá hoại tất cả tai nạn của Thế Gian, như Đức Phật hiện ra ở đời

Nếu cầu việc của Phạm **Trung Hạ** thì tất cả thành tự được an vui lớn, vắng lặng cực khéo phá các nghiệp tội.

Này Đồng Tử! Đại Luân Minh Vương này ở các Thế Gian là **Thiên Trung Thiên**, mặt trời Phật tối thượng, tên là **Nhất Thiết Pháp Tự Tính Trí Chân Như Tể Tối Thượng Nghi Quỹ**

Phàm người đã hành, cần phải thọ nhận kỹ lưỡng. Nếu muốn vẽ thì trước tiên nên dùng **Chính Tâm** chuyên chú, tìm vải lụa tối thượng, mịn màng, mới đẹp, trắng tinh không có dơ bẩn. Phàm vải lụa được dệt bằng tơ tằm đều chẳng được dùng.

Tấm vải ấy rộng một khuỷu tay, dài hai khuỷu tay. Nếu không có thì dùng vỏ cây không có loài trùng. Cầu người vẽ thì nên là kẻ sĩ thanh tịnh thuộc hàng trưởng giả, chẳng được trả giá, thuận giá liền đưa đủ.

Ngày bắt đầu vẽ thì nên chọn ngày cát tường của **ba Trường Nguyệt**. Người vẽ, trước tiên nên tắm gội sạch sẽ, mặc áo sạch mới, trong ngoài tương ứng thuận thiện chuyên chú, luôn cho thọ nhận **Tam Quy, Ngũ Giới** rồi sau đó bắt đầu vẽ.

Trước tiên, vẽ tượng của Bản Tôn Phật, thân như màu vàng ròng, hào quang tròn vòng khắp, ngồi trong **cái khám** (cái khám thờ) báu lớn tại núi báu lớn, rộng rãi tương xứng. Rồi dùng trân châu, báu tạc, Anh Lạc, vòng hoa báu trang nghiêm, vòng khắp trong ngoài mọi báu nghiêm sức

Ở trên đỉnh đầu của Đức Phật vẽ riêng dù lọng, dùng mọi báu trang nghiêm, bên trên cái lọng vẽ hai vị **Phi Tiên** cầm cái lọng

Ở bên phải Đức Phật, vẽ Hành Nhân

Bên dưới chân núi báu ấy, giáp vòng bốn mặt vẽ nước biển lớn, có núi nhô lên từ biển

Phía trước tượng, vòng khắp vẽ hoa **Năng Nga Chỉ Sa La** (Nāgakesara), hoa **Bôn Năng Nga** (Punnāga), hoa **Phộc Câu La** (Vakula), hoa **Dụ Thế Ca** (Yūthika), hoa **Ma La Ca** (Mālātī), hoa **Câu Tô Ma** (Kusuma), hoa **Tất Lý Diệm Ngu** (Priyaṅgu), hoa **Câu Lô Phộc** (Kuravaka), hoa **Án Nại Phộc Lam** (Indīvaram), hoa **Táo Nga Địa** (Saugandhī), hoa **Bôn Noa Lý** (Puṇḍarīka), mọi loại hoa cỏ

Lại đem nhóm hoa như vậy với mọi Diệu Hương hòa hợp làm **Át Già** (Argha) phụng hiến cúng dường.

Nơi vẽ Bản Tôn nên như hoa **Ca Ni Ca** (Karnika), hoa **Chiêm Bạc Ca** (Campaka) đầy đủ sắc tướng. Hoặc như màu vàng ròng thù diệu không gì sánh bằng

Hoặc vẽ **Bảo Thắng Phật**, hoặc vẽ **Đại Phước Tối Thượng Bảo Tràng Mâu Ni Phật**, **Đắc Nhất Thiết Pháp Bảo Tự Tại Phật** ở trong cái khám báu lớn trên núi báu lớn. Đức Phật ấy có tướng mặt Từ Bi đoan nghiêm, làm tướng **Thuyết Pháp Án**, **Thí Vô Úy**

Ở bên ngoài cái khám, vẽ người trì tụng, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, tay bung lò hương, chiêm ngưỡng cúng dường. Bốn mặt của chân núi vẽ nước biển lớn, có ngọn núi nhô lên từ biển.

Tượng vẽ này, người trì tụng ấy nên y theo Nghi Tắc, như Pháp niệm tụng, làm Tăng Ích kia, mong cầu đều được.

Nay Ta nói **Mạn Noa La Thiên** ấy. Người trì tụng ấy nếu muốn trì tụng thời thấy đều hay hiểu biết, Chân Ngôn đã trì tụng luôn nên tinh thực với được Quán Đỉnh Chân Ngôn Nghi Quỹ

Này Diệu Cát Tường! **Mạn Noa La** đã nói này có đầy đủ Pháp thọ nhận Quán Đỉnh. **Quán Đỉnh **Mạn Noa La**** này, tất cả Chân Ngôn đều hay hiểu biết, luôn luôn trì tụng ủng hộ thân mình với ủng hộ người Đồng Hạnh.

Quán Đỉnh A Xà Lê đều tu Giới Hạnh đầy đủ, có Đại Trí Tuệ, đủ tướng Phước Đức, thân tâm như nhuyễn, thương xót Hàm Thức, luôn vì tất cả Hữu Tình nói nơi Đại Thừa.

Phàm đệ Tử đã nhiếp thọ, chẳng hơn tám người, nhiều quá liền xa lìa

Như **Mạn Loa La Nghi Quỹ** đã nói lúc trước, đều là nơi mà tất cả Như Lai đã tuyên nói. Ông cần phải kính trọng, thường nên tu hành.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG BỒ TÁT TẠNG
VĂN THÙ SỰ LỢI CĂN BẢN NGHI QUỸ
QUYỀN THỨ MƯỜI MỘT (Hết)